| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG**<br>TỈNH NGHỆ AN | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 28/2023/QĐ-TA | *T D, ngày 08 tháng 3 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc
## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. Thẩm phán: Bà Lương Thị Ái.

2. Thư ký phiên họp: Bà Vy Phương Thảo.

Ngày 08 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cở sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 34/QĐ-TA ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với:

Họ và tên: **L V Th**, tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 04/3/1996 tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Tiền án: 01 tiền án; Tiền sự: 01 tiền sự

Con ông L V Ph và con bà Kh Th H (Đã chết).

Người bị đề nghị L V Th có đơn họp xét vắng mặt.

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội huyện T D: Ông Nguyễn Thanh Sang. Chức vụ: Phó trưởng phòng đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn Toản. Chức vụ: Trưởng phòng. Có mặt

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D: Ông Phùng Tiến Chương, chức vụ: kiểm sát viên. Có mặt

3. Người đề nghị: Ông Lô Thanh Tuân – Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của Người đề nghị: Ông Nguyễn Văn An – Trưởng công an xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Có mặt

**NHẬN THẤY:**

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 17 tháng 12 năm 2022, Công an xã T Th phát hiện anh L V Th đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà riêng thuộc bản

C Tr, xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An nên công an xã T Th đã tiến hành lập biên bản đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh Th.

Tại phiên họp anh L V Th có đơn xin họp xét vắng mặt và chấp hành mọi quyết định của Tòa án.

Tại phiên họp, đại diện theo ủy quyền của chủ tịch UBND xã T Th, huyện T D trình bày ý kiến: Quá trình sinh sống tại địa phương anh Th nghiện ma túy từ năm 2016, anh Th đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 214/2019/QĐ-TA ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện T D, chấp hành xong tại Cơ sở cai nghiện số III tỉnh Nghệ An vào ngày 22/01/2021, đến ngày 23/01/2021 Chủ tịch UBND xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01/QĐ-QLSC. Ngày 17/12/2022 phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và ngày 20/12/2022 được trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện ma túy. Anh Th trong thời gian quản lý sau cái nghiện chất ma túy nhưng lại tái nghiện. Vì vậy, đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa L V Th vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng để giáo dục, lao động trở thành người có ích cho xã hội.

Đại diện phòng lao động và thương binh xã hội huyện T D trình bày: Theo văn bản đề nghị số 42/ĐN-CNBB ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện T D, tỉnh Nghệ An đề nghị Tòa án nhân dân huyện T D xem xét, quyết định đưa L V Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D phát biểu ý kiến: Hồ sơ đề nghị đưa người vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc do UBND xã T Th, huyện T D lập đã đảm bảo tính pháp lý. L V Th đã được Trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện chất ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20 tháng 12 năm 2022 và hồ sơ đã có đầy đủ tài liệu, chứng cứ theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính và Luật phòng chống ma túy. Việc Tòa án giao nhận hồ sơ, thông báo thụ lý, ra quyết định mở phiên họp và tiến hành phiên họp đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở Cai nghiện bắt buộc đối với L V Th thời gian từ 18 tháng đến 20 tháng.

## XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L V Th của UBND xã T Th, huyện T D, xét thấy hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu chứng cứ về nhân thân, hành vi vi phạm

pháp luật cũng như các tài liệu, chứng cứ khác theo quy định tại khoản 56 Điều 1 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 .

Tính chất, mức độ hành vi vi phạm pháp luật: Anh L V Th là người có thể chất phát triển bình thường, không bị hạn chế về năng lực hành vi. Anh L V Th bị công an xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 17/12/2022. Anh Th đang bị quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú tại Quyết định số 01/QĐ-QLSC ngày 23 tháng 01 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An. Nên công an xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy vào ngày 17/12/2022 và được trung tâm y tế huyện T D xác định nghiện Ma túy tại Phiếu xác định trả lời kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20 tháng 12 năm 2022. Anh Th trong thời gian quản lý sau cai nghiện mà tái nghiện thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy. Như vậy, đề nghị của Chủ tịch UBND xã T Th, huyện T D là có căn cứ pháp luật và cần thiết.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Anh Th có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản và 01 tiền sự, tuy nhiên sau khi bị phát hiện hành vi sử dụng chất ma túy lần cuối, anh Th đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm 2012 và chấp nhận lời đề nghị của đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã T Th, huyện T D, tỉnh Nghệ An là thỏa đáng, phù hợp với tình trạng nghiện ma túy của người bị đề nghị, nhằm giáo dục, cảm hóa L V Th trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

***Vì các lẽ trên,***

- Căn cứ các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các khoản 4, 49, 56, 57, 58 và 59 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

- Căn cứ vào các Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Căn cứ Điều 3, Điều 8, Điều 9, Điều 12, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội "Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân";

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc số III, tỉnh Nghệ An đối với L V Th.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện bắt buộc là 01 (*Một*) năm 07 (*Bảy*) tháng kể từ ngày 27 tháng 12 năm 2022.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính L V Th có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D là 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện T D, phòng Lao động thương binh - xã hội huyện T D có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện T D;
- Công an huyện T D;
- Phòng LĐ-TBXH H. T D;
- UBND xã T Th;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc số 3;
- Người bị đề nghị xử lý hành chính;
- Lưu: Hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lương Thị Ái**